

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao sức khỏe đất và quản lý dinh dưỡng cây trồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”

Căn cứ Quyết định số 3458/QĐ-BNN-BVTM ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Đề án “Nâng cao sức khỏe đất và quản lý dinh dưỡng cây trồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”;

Sau khi xem xét nội dung báo cáo, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 6142/TTr-SNN ngày 11 tháng 12 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao sức khỏe đất và quản lý dinh dưỡng cây trồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” (sau đây viết tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Quyết định số 3458/QĐ-BNN-BVTM ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Đề án “Nâng cao sức khỏe đất và quản lý dinh dưỡng cây trồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

b) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ về quản lý sức khỏe đất để hướng tới sản xuất ngành nông nghiệp bền vững, đem lại hiệu quả kinh tế cao trong sản xuất nông nghiệp; giúp người sản xuất nông nghiệp giảm chi phí phát sinh, nâng cao chất lượng, hiệu quả, đảm bảo sản xuất bền vững.

c) Tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức sức khỏe của đất có tác động đến các hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và chất lượng sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### 2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện, kiểm tra, giám sát đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Ôn định và nâng cao sức khỏe đất trồng trọt trên cơ sở quản lý dinh dưỡng cây trồng hiệu quả nhằm hạn chế suy thoái đất, nâng cao giá trị gia tăng trên một đơn vị diện tích đất trồng trọt (bao gồm đất trồng cây hàng năm và đất trồng cây lâu năm), góp phần phát triển nông nghiệp xanh, bền vững, các-bon thấp và thích ứng với biến đổi khí hậu.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

a) Hoàn thiện bộ cơ sở dữ liệu về chất lượng các loại đất chính (bao gồm các chỉ tiêu về lý, hóa và sinh học đất) và sử dụng phân bón cho các cây trồng chủ lực.

b) Xây dựng, hoàn thiện được quy trình canh tác hợp lý gắn với sử dụng phân bón hiệu quả, giảm thất thoát chất dinh dưỡng trên các loại đất chính trồng các cây trồng chủ lực, góp phần ổn định và nâng cao sức khỏe đất trồng trọt, bảo vệ và phát triển đa dạng hệ sinh vật có ích, giảm phát thải khí nhà kính.

c) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật và sự quan tâm của cộng đồng về quản lý sức khỏe đất trồng trọt và dinh dưỡng cây trồng trên địa bàn tỉnh.

### **3. Tầm nhìn đến năm 2050**

Hoàn thành các mục tiêu đã đề ra cho năm 2030, phấn đấu tỉnh Đồng Nai trở thành một trong những tỉnh đi đầu cả nước về năng lực và hiệu quả quản lý sức khỏe đất trồng trọt và dinh dưỡng cây trồng.

## **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của sức khỏe đất với sản xuất trồng trọt; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về sức khỏe đất, đặc biệt đối với đối tượng là cán bộ quản lý, chuyên môn tại địa phương; phổ biến, hướng dẫn người dân áp dụng các giải pháp kỹ thuật để bảo vệ, nâng cao sức khỏe đất gắn với quản lý dinh dưỡng cây trồng.

2. Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách của trung ương; chủ động xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án của địa phương về quản lý phân bón, nâng cao sức khỏe đất gắn với phát triển sản xuất trồng trọt bền vững phù hợp với điều kiện thực tế; lồng ghép các nội dung về tăng cường sức khỏe đất trồng trọt với các chương trình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về sức khỏe đất và cơ sở dữ liệu phân bón.

3. Chủ động triển khai các hoạt động giúp ổn định và nâng cao sức khỏe đất trồng trọt, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển nông nghiệp xanh, bền vững, các-bon thấp và thích ứng với biến đổi khí hậu; điều tra, đánh giá đất trồng trọt, hiệu quả sử dụng phân bón làm cơ sở đưa ra các giải pháp quản lý sức khỏe đất và dinh

duồng cây trồng phù hợp với từng tiểu vùng sinh thái và từng loại cây trồng của địa phương.

**4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng đất sản xuất trồng trọt và phân bón; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường đất, thoái hóa đất hoặc sử dụng đất không đúng mục đích, làm ảnh hưởng đến chất lượng và sức khỏe đất trồng trọt.**

(Chi tiết phụ lục đính kèm)

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước bảo đảm theo khả năng cân đối ngân sách và theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán của các cơ quan, đơn vị, địa phương; lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

## VI. TỔ CHỨC CHỰC HIỆN

### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo mục tiêu đề ra.

b) Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của sức khỏe đất với sản xuất trồng trọt; phối hợp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về sức khỏe đất; phổ biến, hướng dẫn người dân áp dụng các giải pháp kỹ thuật để bảo vệ, nâng cao sức khỏe đất gắn với quản lý dinh dưỡng cây trồng trên địa bàn tỉnh.

c) Rà soát, tham mưu triển khai có hiệu quả cơ chế, chính sách của Trung ương về quản lý, nâng cao sức khỏe đất gắn với phát triển sản xuất trồng trọt bền vững; đề xuất cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư kinh doanh, sản xuất phân bón đặc biệt phân bón hữu cơ, phân bón mới thân thiện với môi trường và hướng dẫn, kết nối tạo liên kết giữa doanh nghiệp với nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, chuyên gia, nhà khoa học.

d) Triển khai các hoạt động giúp ổn định và nâng cao sức khỏe đất trồng trọt, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển nông nghiệp xanh, bền vững, các-bon thấp và thích ứng với biến đổi khí hậu.

đ) Điều tra, đánh giá đất trồng trọt, hiệu quả sử dụng phân bón; thí điểm xây dựng các mô hình bảo vệ, cải tạo sức khỏe đất gắn với sản xuất trồng trọt, làm cơ sở để nhân rộng; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về sức khỏe đất, phân bón; tham mưu ban hành các quy trình quản lý sức khỏe đất và dinh dưỡng cây trồng phù hợp với từng tiểu vùng sinh thái và từng loại cây trồng của tỉnh.

e) Xây dựng và áp dụng các mô hình mạng lưới cán bộ kỹ thuật, mô hình quản lý, sử dụng tiết kiệm và nâng cao sức khỏe đất trồng trọt; áp dụng quy trình

công nghệ canh tác tiên tiến, an toàn; đầu tư hạ tầng (giao thông, thủy lợi...), giảm thiểu rủi ro, thích ứng với biến đổi khí hậu, hạn chế suy thoái đất, ô nhiễm môi trường đất.

g) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý đất sản xuất trồng trọt; thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường đất, thoái hóa đất hoặc sử dụng đất không đúng mục đích, làm ảnh hưởng đến chất lượng và sức khỏe đất trồng trọt trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

h) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm (ngày 15/12), đột xuất đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thực hiện Kế hoạch này.

## **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Định hướng nghiên cứu đề tài, dự án về ứng dụng khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý sức khỏe đất gắn với phát triển trồng trọt bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất trồng trọt.

b) Hướng dẫn đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao, tiến bộ khoa học kỹ thuật, thiết bị mới tiên tiến đảm bảo việc nhận biết sức khỏe của đất.

## **3. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tăng cường công tác thanh, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường đất, thoái hóa đất hoặc sử dụng đất không đúng mục đích, làm ảnh hưởng đến chất lượng và sức khỏe đất trồng trọt trên địa bàn theo quy định của pháp luật

b) Phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân và các tổ chức sản xuất nông nghiệp về việc áp dụng các biện pháp canh tác thân thiện với môi trường, sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật hợp lý, nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến sức khỏe đất.

**4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Căn cứ quy định của Trung ương, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, trong đó có các dự án đầu tư kinh doanh, sản xuất phân bón đặc biệt phân bón hữu cơ, phân bón mới thân thiện với môi trường.

**5. Sở Tài chính:** Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, căn cứ kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và khả năng cân đối ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị theo quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**6. Hội Nông dân tỉnh, Liên minh hợp tác xã tỉnh:** Tăng cường tuyên truyền cho hội viên về quy định pháp luật, vai trò của sức khỏe đất hướng tới sản xuất trồng trọt bền vững; lòng ghép triển khai Kế hoạch này vào chương trình hoạt động thường xuyên của ngành.

### 7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch triển khai Kế hoạch này tại địa phương. Bố trí ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện hoạt động phát triển sản xuất trồng trọt bền vững tại địa phương theo quy định.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về nâng cao sức khỏe đất và dinh dưỡng cây trồng, hướng tới sản xuất trồng trọt bền vững; hướng dẫn người dân áp dụng các giải pháp kỹ thuật để bảo vệ, nâng cao sức khỏe đất gắn với quản lý dinh dưỡng cây trồng.

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về quản lý, nâng cao sức khỏe đất gắn với phát triển sản xuất trồng trọt bền vững phù hợp với điều kiện thực tế của từng huyện, thành phố; lòng ghép các nội dung về tăng cường sức khỏe đất trồng trọt với các chương trình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

d) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý đất sản xuất trồng trọt; kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường đất, thoái hóa đất hoặc sử dụng đất không đúng mục đích, làm ảnh hưởng đến chất lượng và sức khỏe đất trồng trọt trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe đất và phân bón; điều tra, đánh giá, cải tạo đất trồng trọt và khuyến cáo thực hiện những giải pháp quản lý sức khỏe đất và dinh dưỡng cây trồng phù hợp với vùng sinh thái và các loại cây trồng chủ lực của địa phương.

### 8. Các cơ quan truyền thông (Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai...)

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng các bài viết, phóng sự, chuyên mục tuyên truyền, thông tin, phổ biến các quy định và văn bản liên quan đến quy định về sản xuất, cải tạo đất nhằm nâng cao sức khỏe của đất trong sản xuất nông nghiệp.

### 9. Các Sở, ngành và doanh nghiệp, hội, hiệp hội liên quan

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

b) Tham gia đề xuất, tư vấn, phản biện cơ chế, chính sách trong quản lý dinh dưỡng cây trồng và nâng cao sức khỏe đất trồng trọt.

c) Phối hợp tập huấn, truyền thông nâng cao năng lực, trình độ, nhận thức cho các tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng, bảo vệ và cải tạo đất; phổ biến kiến thức, chuyển giao những tiến bộ kỹ thuật về đất và phân bón.

## VII. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện định kỳ trước ngày 01/12 hàng năm, gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao sức khỏe đất và quản lý dinh dưỡng cây trồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

*Noi nhận:*

- Mục VI (tổ chức thực hiện);
  - Bộ Nông nghiệp và PTNT (kính báo cáo);
  - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
  - Ủy ban MTTQVN tỉnh;
  - Các Sở, ban, ngành tỉnh;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - Đài PTTH Đồng Nai, Báo Đồng Nai;
  - Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, KTN.
- (Khoa/Khskdat/06.01-9)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức

Phụ lục

**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ DỰ KIẾN KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
(Kem theo Kế hoạch số 25 /KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)**



TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của sức khỏe đất với sản xuất trồng trọt; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về sức khỏe đất, đặc biệt đối với đối tượng là cán bộ quản lý, chuyên môn tại địa phương; phổ biến, hướng dẫn người dân áp dụng các giải pháp kỹ thuật để bảo vệ, nâng cao sức khỏe đất gắn với quản lý dinh dưỡng cây trồng	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp	Thường xuyên
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường công tác tuyên truyền thông qua hội nghị, hội thảo, phương tiện truyền thông, các tài liệu hướng dẫn về sức khỏe đất để nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân và cán bộ quản lý địa phương</li> <li>- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về sức khỏe đất, đặc biệt đối với đối tượng là cán bộ quản lý, chuyên môn tại địa phương</li> <li>- Phổ biến, hướng dẫn người dân áp dụng các giải pháp kỹ thuật để bảo vệ, nâng cao sức khỏe đất gắn với quản lý dinh dưỡng cây trồng</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
	Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách của trung ương; chủ động xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án của địa phương về quản lý phân bón, nâng cao sức khỏe đất gắn với phát triển sản xuất trồng trọt bền vững phù hợp với điều kiện thực tế; lồng ghép các nội dung về tăng cường sức khỏe đất trồng trọt với các chương trình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về sức khỏe đất và phân bón	Tài nguyên và UBND các huyện, thành phố	Các doanh nghiệp	Thường xuyên
	- Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách của trung ương; chủ động xây	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành	Thường

	dụng, ban hành cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án của địa phương về quản lý phân bón, nâng cao sức khỏe đất gắn với phát triển sản xuất trồng trọt bền vững phù hợp với điều kiện thực tế.	Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thành phố	ngành liên quan	xuyên
	Rà soát, tham mưu đề xuất cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư kinh doanh, sản xuất phân bón hữu cơ, phân bón mới thân thiện với môi trường và hướng dẫn, kết nối tạo liên kết giữa doanh nghiệp với nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, chuyên gia, nhà khoa học	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên
	Lồng ghép các nội dung về tăng cường sức khỏe đất trong trọt với các chương trình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và các địa phương cấp huyện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên
	- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về sức khỏe đất và cơ sở dữ liệu phân bón	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành liên quan	2025-2030

	Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số văn bản về quản lý phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, Quy chuẩn kỹ thuật (QCVN), Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), Tiêu chuẩn cơ sở...về sức khỏe đất trồng trọt và chất lượng phân bón để nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố; các sở, ngành liên quan	Thường xuyên
3	<b>Chủ động triển khai các hoạt động giúp ổn định và nâng cao sức khỏe đất trồng trọt, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển nông nghiệp xanh, bền vững, các-bon thấp và thích ứng với biến đổi khí hậu</b>			
	Triển khai các hoạt động giúp ổn định và nâng cao sức khỏe đất trồng trọt, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển nông nghiệp xanh, bền vững, các-bon thấp và thích ứng với biến đổi khí hậu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên
	Điều tra, đánh giá đất trồng trọt và hiệu quả sử dụng phân bón làm cơ sở đưa ra các giải pháp quản lý sức khỏe đất và dinh dưỡng cây trồng phù hợp với từng tiêu vùng sinh thái và từng loại cây trồng của địa phương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
	Xây dựng và áp dụng các mô hình mạng lưới cán bộ kỹ thuật, mô hình quản lý, sử dụng tiết kiệm và nâng cao sức khỏe đất trồng trọt; áp dụng quy trình công nghệ canh tác tiên tiến, an toàn; đầu tư hạ tầng (giao thông, thủy lợi...); giảm thiểu rủi ro, thích ứng với biến đổi khí hậu, hạn chế suy thoái đất, ô nhiễm môi trường đất	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hội Nông dân tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên

	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng đất sản xuất trồng trọt và phân bón	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công an tỉnh, Cục Quản lý Thị trường; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
-	Tăng cường quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng đất trồng trọt và phân bón	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên